

Số: 04 /QCPH-UBND-HCCB

Đồng Nai, ngày 18 tháng 02 năm 2022

QUY CHẾ

Phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh giai đoạn 2021 - 2026

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Pháp lệnh Cựu chiến binh số 27/2005/PL-UBTVQH11 ngày 07 tháng 10 năm 2005 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2010/NQLT-CP-HCCB VN ngày 05 tháng 5 năm 2010 của Chính phủ và Hội Cựu chiến binh Việt Nam về việc ban hành Quy chế phối hợp công tác giữa Chính phủ và Hội Cựu chiến binh Việt Nam;

Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh ban hành Quy chế phối hợp như sau:

Chương I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan, nhằm thực hiện có hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Điều 2. Nguyên tắc phối hợp

1. Việc phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh với Hội Cựu chiến binh tỉnh được thực hiện trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan theo quy định của pháp luật.

2. Quan hệ phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh phải đảm bảo nguyên tắc bình đẳng, tôn trọng lẫn nhau trên cơ sở cùng thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh quốc phòng, ổn định chính trị, xây dựng Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

3. Các bên tham gia phối hợp phải chủ động, thường xuyên, tạo điều kiện hỗ trợ nhau cùng thực hiện tốt nhiệm vụ.

Điều 3. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, nhà nước, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện để Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh tham gia đóng góp, xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; góp phần xây dựng cơ sở Đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh, tạo sự đồng thuận xã hội trong thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Hội Cựu chiến binh tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cấp Hội và động viên các thế hệ Cựu chiến binh giữ gìn và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ xã hội chủ nghĩa, bảo vệ nhân dân; đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch; chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

c) Hội Cựu chiến binh tỉnh chỉ đạo các cấp Hội phối hợp với các cơ quan, đoàn thể giáo dục truyền thống yêu nước, chủ nghĩa anh hùng cách mạng, ý chí tự lực, tự cường cho thế hệ trẻ; chủ trì, phối hợp Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh các cấp, cơ quan quân sự địa phương, các cơ quan, ban, ngành chức năng tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương vận động tập hợp, bồi dưỡng, động viên Cựu quân nhân giữ gìn và phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia các phong trào ở cơ sở.

2. Phối hợp tham gia các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tạo điều kiện thuận lợi để Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh tham gia các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện mục tiêu giảm nghèo, làm giàu hợp pháp.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tạo điều kiện thuận lợi để Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh tham gia các dự án phát triển kinh tế, vay vốn ưu đãi để sản xuất, kinh doanh theo quy định của pháp luật nhằm giảm nghèo, làm giàu hợp pháp, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Cựu chiến binh, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

c) Hội Cựu chiến binh tỉnh có trách nhiệm phối hợp các sở, ban, ngành chức năng tập huấn, bồi dưỡng cho các cấp Hội, hội viên về kiến thức, kinh nghiệm sản xuất, kinh doanh; động viên Cựu chiến binh nâng cao ý chí, nghị lực, quyết tâm vượt khó vươn lên, giúp nhau làm kinh tế, thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, tiến tới xóa nghèo; tham gia xây dựng nông thôn mới.

3. Phối hợp đào tạo dạy nghề

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Giáo dục và Đào tạo, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố phối hợp Hội Cựu chiến binh tỉnh trong việc tổ chức đào tạo, dạy nghề cho Cựu chiến binh, Cựu quân nhân, con Cựu chiến binh, Cựu quân nhân theo đúng quy định pháp luật nhằm từng bước giải quyết việc làm, ổn định cuộc sống.

b) Hội Cựu chiến binh tỉnh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ các sở, ban, ngành chức năng và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tổ chức đào tạo, dạy nghề của Cựu chiến binh; đề xuất chế độ, chính sách trong đào tạo, dạy

nghề đối với Cựu chiến binh, Cựu quân nhân và con Cựu chiến binh, Cựu quân nhân theo đúng quy định của pháp luật.

4. Phối hợp trong việc tham gia giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức và giải quyết các kiến nghị của Cựu chiến binh và Hội Cựu chiến binh tỉnh.

a) Ủy ban nhân dân tỉnh tạo điều kiện để Hội Cựu chiến binh tỉnh tham gia đóng góp ý kiến, tham gia phản biện trong việc xây dựng, thực hiện các cơ chế, chính sách và phối hợp thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước cũng như những nội dung liên quan đến hoạt động của Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh.

b) Hội Cựu chiến binh tỉnh tham gia thực hiện giám sát hoạt động của cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức theo quy định của pháp luật; giám sát việc thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh; kịp thời phản ánh với Ủy ban nhân dân tỉnh về các kiến nghị của Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh để Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời chỉ đạo các cơ quan giải quyết theo thẩm quyền.

c) Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố góp phần giải quyết chế độ, chính sách có liên quan đến Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh; hướng dẫn giải quyết các kiến nghị của Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh theo quy định của pháp luật. Trong trường hợp còn có ý kiến khác nhau về kết quả giải quyết, Hội Cựu chiến binh tỉnh kịp thời báo cáo, trao đổi và phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

5. Phối hợp thực hiện công tác đối ngoại nhân dân

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Ngoại vụ phối hợp, trao đổi kinh nghiệm, tạo điều kiện thuận lợi để Hội Cựu chiến binh tỉnh nắm thông tin về tình hình thế giới và khu vực, mối quan hệ giữa Việt Nam với các nước liên quan đến hoạt động đối ngoại của Hội Cựu chiến binh tỉnh; giúp các Đoàn đại biểu Hội Cựu chiến binh tỉnh khi công tác ở nước ngoài; trao đổi kinh nghiệm và giúp đỡ cho Hội Cựu chiến binh tỉnh về hoạt động đối ngoại, ký kết văn bản với các đối tác nước ngoài.

b) Hội Cựu chiến binh tỉnh chủ động đề xuất và tích cực tiến hành các hoạt động đối ngoại nhân dân góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

6. Phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, nghiên cứu đề xuất chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh

a) Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các chủ trương, chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh phù hợp với điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và chủ trương, chính sách của Đảng và chính sách pháp luật của nhà nước.

b) Căn cứ chức năng, yêu cầu, nhiệm vụ hoạt động của các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh; Hội Cựu chiến binh tỉnh đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện các chủ trương, chế độ, chính

sách phù hợp với hoạt động của Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh theo đúng quy định pháp luật.

c) Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh nghiên cứu, đề xuất chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh và tham gia đóng góp ý kiến với Ủy ban nhân dân tỉnh trong quá trình soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh.

Chương II **NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 4. Ủy ban nhân dân tỉnh có trách nhiệm

1. Hàng năm, căn cứ vào yêu cầu, tính chất, nhiệm vụ và Quy chế phối hợp giai đoạn 2021 - 2026, Ủy ban nhân dân tỉnh ký kết các chương trình phối hợp với Hội Cựu chiến binh tỉnh để thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của Ủy ban nhân dân tỉnh; chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp chủ động ký kết các chương trình phối hợp công tác với Hội Cựu chiến binh cùng cấp nhằm phát huy hiệu quả hoạt động của Hội Cựu chiến binh trong việc tham gia thực hiện các chương trình công tác trọng tâm của địa phương.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp tạo điều kiện để Cựu chiến binh, các cấp Hội Cựu chiến binh trong tỉnh phát huy vai trò gương mẫu, tích cực trong các phong trào thi đua yêu nước do Trung ương, địa phương phát động.

Điều 5. Trách nhiệm của Hội Cựu chiến binh tỉnh

1. Khi được Ủy ban nhân dân tỉnh đề nghị tham gia các tổ chức phối hợp liên ngành của Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội Cựu chiến binh tỉnh có trách nhiệm tham gia tích cực và chỉ đạo, hướng dẫn, động viên các cấp Hội quán triệt và tham gia có hiệu quả; đồng thời tuyên truyền, vận động Cựu chiến binh và nhân dân thực hiện các phong trào, các cuộc vận động ở địa phương cũng như các nhiệm vụ, chương trình phối hợp hoạt động đã ký kết hàng năm.

2. Hội Cựu chiến binh tỉnh có trách nhiệm chỉ đạo các cấp Hội phối hợp các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh tuyên truyền, động viên, tổ chức cho cán bộ, hội viên Cựu chiến binh tham gia phong trào thi đua “Cựu chiến binh gương mẫu” gắn với phong trào thi đua yêu nước; phong trào “chung tay xây dựng nông thôn mới”,...

Điều 6. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Hàng năm hoặc khi cần thiết Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo để Hội Cựu chiến binh tỉnh biết về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, an ninh - quốc phòng của tỉnh và đất nước; những chủ trương của Đảng và chính sách Nhà nước liên quan đến hoạt động của Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh.

2. Định kỳ hàng năm hoặc trong trường hợp cần thiết Hội Cựu chiến binh tỉnh có trách nhiệm báo cáo với Ủy ban nhân dân tỉnh kết quả hoạt động, kiến nghị về việc thực hiện chế độ, chính sách và những vấn đề có liên quan đến Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh tỉnh.

Điều 7. Chế độ hội nghị

1. Chủ tịch Hội Cự chiến binh tỉnh được mời tham dự các phiên họp thường kỳ, các hội nghị chuyên đề của Ủy ban nhân dân tỉnh có liên quan đến chính sách đối với Cự chiến binh, Hội Cự chiến binh tỉnh.

2. Hội Cự chiến binh tỉnh mời Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc đại diện Ủy ban nhân dân tỉnh dự các kỳ họp của Ban Chấp hành Hội Cự chiến binh tỉnh để nắm tình hình và ghi nhận các ý kiến của Hội Cự chiến binh tỉnh về công tác quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh và công tác quản lý nhà nước đối với hoạt động của Hội Cự chiến binh, Hội Cự chiến binh tỉnh.

Điều 8. Bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất cho các hoạt động của Hội Cự chiến binh tỉnh

1. Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và các cơ quan liên quan trong phạm vi quyền hạn của mình bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất cho hoạt động thường xuyên, hoạt động đột xuất của Hội Cự chiến binh tỉnh theo đúng quy định của pháp luật.

2. Hàng năm, căn cứ vào Luật Ngân sách nhà nước và nhiệm vụ, các hoạt động của mình, Hội Cự chiến binh tỉnh lập dự toán ngân sách, xây dựng kế hoạch bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc của Hội Cự chiến binh tỉnh gửi Sở Tài chính tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

3. Hội Cự chiến binh tỉnh có trách nhiệm bảo đảm tốt các hoạt động; quản lý, sử dụng ngân sách, cơ sở vật chất, phương tiện làm việc theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm có hiệu quả, tiết kiệm, chống lãng phí.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cự chiến binh xây dựng chương trình phối hợp chi tiết cụ thể để ký kết ngay từ đầu năm, làm cơ sở cho việc phối hợp thực hiện trong năm kế hoạch.

2. Định kỳ hàng năm, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cự chiến binh tỉnh họp một lần để đánh giá kết quả, thực hiện chương trình, kế hoạch phối hợp đã ký kết và thống nhất giải quyết các vấn đề vướng mắc nảy sinh trong quá trình phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cự chiến binh tỉnh, đề ra chương trình phối hợp hoạt động trong thời gian tới.

3. Sở Nội vụ và Văn phòng Hội Cự chiến binh tỉnh có trách nhiệm chuẩn bị các nội dung để Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cự chiến binh tỉnh triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế và phối hợp xem xét, quyết định khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiều thành tích trong việc thực hiện Quy chế phối hợp theo quy định.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện không xây dựng Quy chế phối hợp mà căn cứ tình hình thực tế cụ thể địa phương và Quy chế phối hợp hoạt động của Ủy ban

nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh, Ủy ban nhân dân và Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố xây dựng chương trình phối hợp hoạt động hằng năm để thực hiện.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu phát sinh những vấn đề vướng mắc, Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh cùng nhau thảo luận để quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

6. Quy chế này gồm 03 Chương, 9 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký kết và thay thế Quy chế số 4017/QCPH-UBND-HCCB ngày 04/12/2015 về phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân tỉnh và Hội Cựu chiến binh tỉnh giai đoạn 2015 - 2020. Chủ tịch Hội Cựu chiến binh tỉnh phối hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quy chế này./.

**TM. BCH HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH
CHỦ TỊCH**



Dương Hòa Hiệp

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Cao Tiên Dũng

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Hội Cựu chiến binh Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Hội Cựu chiến binh tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT. UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thành phố;
- Hội Cựu chiến binh các huyện, thành phố;
- Chánh, các PCVP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX, THNC.